

Số: /BC-UBND

Thạch An, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác Cải cách hành chính nhà nước huyện Thạch An
giai đoạn 2021 - 2025; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh
cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 - 2030**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 2439/KH-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh về CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025 và tình hình thực tế của huyện, UBND huyện đã kịp thời ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Thạch An giai đoạn 2021 - 2025¹ và Kế hoạch CCHC của huyện hàng năm², trong đó xác định đầy đủ, cụ thể 06 nội dung của chương trình tổng thể CCHC nhà nước (*Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số*). Trên cơ sở kế hoạch CCHC của huyện và các văn bản chỉ đạo, điều hành đối với các lĩnh vực CCHC³, các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã chủ động ban hành các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề chỉ đạo⁴, triển khai thực hiện gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thực hiện theo Kế hoạch hướng dẫn của tỉnh, Lãnh đạo huyện đã chỉ đạo các cơ quan phụ trách các lĩnh vực CCHC căn cứ các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định trong Bộ Chỉ số CCHC cấp huyện tự đánh giá, xác định chỉ số CCHC của huyện hàng năm và tổng hợp, thu thập tài liệu kiểm chứng, báo

¹ Kế hoạch số 1828/KH-UBND ngày 15/12/2021 về CCHC nhà nước huyện Thạch An giai đoạn 2021-2025

² Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 08/01/2021 về Cải cách hành chính nhà nước năm 2021;

Kế hoạch số 1921/KH-UBND, ngày 31/12/2021 về Cải cách hành chính nhà nước huyện Thạch An năm 2022;

Kế hoạch số 49/KH-UBND, ngày 10/01/2023 về Cải cách hành chính nhà nước huyện Thạch An năm 2023;

Kế hoạch số 47/KH-UBND, ngày 10/01/2024 về Cải cách hành chính nhà nước huyện Thạch An năm 2024;

Kế hoạch số 64/KH-UBND, ngày 10/01/2025 về CCHC nhà nước huyện Thạch An năm 2025.

³Trong giai đoạn 2021-2025, UBND huyện Thạch An đã ban hành 244 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện công tác CCHC trên các lĩnh vực.

⁴Theo báo cáo của 14 xã, thị trấn: UBND các xã thị trấn ban hành 985 văn bản trong giai đoạn 2021-2025

cáo Sở Nội vụ việc xác định Chỉ số CCHC của huyện⁵; Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC hàng năm, Hội nghị đã đánh giá khách quan, trung thực, chỉ rõ những hạn chế, tồn tại trong việc các chỉ số đạt thấp; trên cơ sở đó ban hành Kế hoạch triển khai khắc phục những hạn chế trong công tác CCHC, giao trách nhiệm thực hiện các giải pháp khắc phục đối với từng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nhằm cải thiện, nâng cao các chỉ số về CCHC của huyện.

- Việc bố trí nguồn lực triển khai: Cải cách hành chính được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong việc thực hiện nhiệm vụ của huyện, do đó cần sự phối hợp của tất cả các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; chủ trì thực hiện các nhiệm vụ trong công tác CCHC gồm các đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND và các phòng: Nội vụ, Tư pháp, Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Tài chính - Kế hoạch.

- Công tác theo dõi, đánh giá:

+ Hằng năm, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch và thực hiện đánh giá, công bố chỉ số CCHC đối với UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện theo Bộ Chỉ số đánh giá kết quả CCHC cấp xã. Nhìn chung, kết quả đánh giá 14/14 xã, thị trấn xếp loại khá trở lên (có Chỉ số từ 70% trở lên)⁶.

+ UBND huyện đã tiến hành xây dựng kế hoạch khảo sát sự hài lòng của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) cấp huyện, cấp xã, kết hợp 02 hình thức khảo sát (bằng phiếu giấy hoặc thông qua ứng dụng quét mã QR)⁷. Qua việc thực hiện khảo sát, đã góp phần nâng cao tinh thần, trách nhiệm làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ cấp huyện, cấp xã cải thiện chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức.

- Những sáng kiến và cách làm hay, những điển hình, mô hình tốt trong CCHC đã được triển khai áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã áp dụng các sáng kiến, giải pháp có hiệu quả như: Thiết kế mã phản hồi nhanh (QR Code) trên bảng niêm yết công khai bộ TTHC; Khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã thông qua ứng dụng quét mã QR (code) nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng phục vụ và cung ứng các dịch vụ hành chính công trên địa bàn huyện Thạch An, "Thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt" gắn chặt Thanh toán số đi đôi cùng với quá trình chuyển đổi số, phát triển kinh tế trên địa bàn xã Đức Long.

⁵ Đánh giá xếp loại hàng năm chỉ số Cải cách hành chính của huyện ở mức độ Khá (Xếp hạng chỉ số CCHC của huyện so với các đơn vị khác trong tỉnh: Năm 2021 xếp thứ 5; năm 2022 xếp thứ 6; năm 2023 xếp thứ 9, năm 2024 xếp thứ 2).

⁶ Năm 2021: 14/14 xã, thị trấn xếp loại khá (có Chỉ số từ 70% đến dưới 90%);

Năm 2022: 05/14 xã, thị trấn xếp loại tốt (có Chỉ số từ 90% trở lên); 09/14 xã, thị trấn xếp loại khá;

Năm 2023: 14/14 xã, thị trấn xếp loại khá

Năm 2024: 01/14 xã, thị trấn xếp loại tốt; 13/14 xã, thị trấn xếp loại khá.

⁷ Năm 2022: 150 phiếu; Năm 2024: 188 phiếu; Năm 2025: 21 phiếu.

- Công tác thi đua khen thưởng lĩnh vực CCHC: Ủy ban nhân dân huyện Thạch An đã tổ chức phát động phong trào thi đua Đẩy mạnh Cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số huyện Thạch An, giai đoạn 2021-2025 tại Kế hoạch số 536/KH-UBND, ngày 20/4/2022 và hướng dẫn khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số” giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Thạch An theo Hướng dẫn số 1562/HD-UBND ngày 31/8/2023 nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, tập thể trong thực hiện nhiệm vụ CCHC cũng như phát hiện, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện CCHC cũng như thực hiện chuyển đổi số của địa phương, đơn vị. Phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội hàng năm gắn với công tác Cải cách hành chính của đơn vị. Qua kết quả đánh giá chỉ số CCHC hàng năm, Chủ tịch UBND huyện đã khen thưởng cho 07 tập thể, 02 cá nhân có thành tích trong công tác Cải cách hành chính⁸.

2. Kiểm tra việc thực hiện

Năm 2021-2025, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch⁹ và thành lập Đoàn kiểm tra công tác thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính và công tác cải cách hành chính hàng năm được 46 lượt đối với các cơ quan đơn vị và UBND các xã thị trấn.

Nội dung kiểm tra chủ yếu tập trung vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai công tác CCHC; kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại đơn vị, địa phương; việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và việc thực hiện văn hóa công vụ... Kết quả: Sau kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã có thông báo kết quả kiểm tra, trong đó đã chỉ ra những mặt hạn chế, tồn tại và đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn khẩn trương chấn chỉnh, đề xuất biện pháp, giải pháp để tạo sự chuyển biến trong triển khai thực hiện công tác CCHC. Các đơn vị, địa phương cơ bản đã khắc phục những vấn đề Đoàn kiểm tra đã chỉ ra, kết quả khắc phục đạt 100%. Qua đó từng bước chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là công chức trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến CCHC.

⁸ Năm 2023: khen thưởng 03 tập thể; Năm 2024: 04 tập thể, 02 cá nhân.

⁹ Năm 2021: Kế hoạch số 937/KH-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của UBND huyện Thạch An về việc kiểm tra công tác thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và công tác cải cách hành chính năm 2021 (kiểm tra trực tiếp 11/14 xã, kiểm tra gián tiếp qua báo cáo 03 xã, thị trấn còn lại);

Năm 2022: Kế hoạch số 917/KH-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2022 của UBND huyện Thạch An về kiểm tra công tác thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và cải cách hành chính năm 2022 (kiểm tra đối với 11 xã, thị trấn).

Năm 2023: Kế hoạch số 1117/KH-UBND ngày 29/6/2023 của UBND huyện Thạch An về kiểm tra công tác kỷ luật, kỷ cương hành chính và công tác CCHC năm 2023 (kiểm tra 10/14 xã, thị trấn và 02 phòng chuyên môn trực thuộc UBND huyện).

Năm 2024: Kế hoạch số 592/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND huyện Thạch An về việc kiểm tra công tác thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính và công tác cải cách hành chính năm 2024 (kiểm tra 11/14 xã, thị trấn và 01 phòng chuyên môn trực thuộc UBND huyện).

Năm 2025: Kế hoạch số 382/KH-UBND ngày 06/3/2025 của UBND huyện Thạch An về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025 (dự kiến kiểm tra 10/14 xã, thị trấn và 01 phòng chuyên môn trực thuộc UBND huyện trong quý III/2025).

3. Thông tin, tuyên truyền

Hàng năm, UBND huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch thông tin tuyên truyền Cải cách hành chính Nhà nước huyện Thạch An, đồng thời luôn bám sát kế hoạch CCHC hàng năm để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn ngay từ đầu năm chủ động thực hiện các nội dung trong công tác CCHC, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 07/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước. Tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý phục vụ công dân và doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 23/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật kỷ cương, đẩy mạnh cải cách hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Công tác tuyên truyền CCHC được UBND huyện chỉ đạo đẩy mạnh với nhiều hình thức phù hợp, như: tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh, trang thông tin điện tử, trên các nền tảng xã hội (*zalo, facebook*), pa nô, khẩu hiệu hoặc lồng ghép với các cuộc họp, các cuộc tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật; chỉ đạo duy trì ổn định và mở rộng các chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Đài Phát thanh và Truyền hình huyện, trang thông tin điện tử huyện Thạch An¹⁰,... Thông qua các hoạt động, các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tuyên truyền, giới thiệu, chuyển tải các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Huyện ủy và UBND huyện về CCHC, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Đánh giá chung về công tác triển khai

a) Mặt tích cực đạt được:

Với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện công tác cải cách hành chính của huyện trong giai đoạn 2021-2025 đã có những chuyển biến rõ rệt, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, hoàn thành các mục tiêu đề ra theo chỉ đạo của Trung ương và tỉnh góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chính trị, phục vụ tốt hơn cho cơ quan, và nhân dân.

b) Tồn tại, hạn chế:

Trong quá trình triển khai các nội dung, mặc dù tổ chức tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về triển khai chính quyền điện tử, chính quyền số nhưng vẫn còn một số cá nhân, đơn vị vẫn chưa nắm rõ nên dẫn đến trong quá trình triển khai vẫn còn lúng túng.

¹⁰Kết quả trong giai đoạn 2021 - 2025: Trung tâm Văn hóa - Thông tin truyền thông đã chủ trì xây dựng và thực hiện 43 tin bài chuyên đề về CCHC trên trang thông tin điện tử huyện, Đài phát thanh huyện; trong đó có 01 tin bài được phát trên Đài truyền hình tỉnh Cao Bằng

Do điều kiện đặc thù, giao thông đi lại khó khăn, hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ đã ảnh hưởng không nhỏ tới công tác cải cách hành chính của huyện.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THEO CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Kết quả chủ yếu đã đạt được

- Công tác xây dựng, ban hành và quản lý văn bản thường xuyên được lãnh đạo chỉ đạo, theo dõi, giám sát. Việc ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn huyện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành, quản lý, lưu trữ văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL.

- UBND huyện đã hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và UBND ban hành để tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung, thay thế, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành. Trong năm 2024, UBND xã, thị trấn ban hành 13 văn bản QPPL (Quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở).

- Hàng năm, đơn vị ban hành kế hoạch và thực hiện xây dựng, kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện ban hành. Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, UBND huyện, UBND xã, thị trấn đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật. Hướng dẫn các cơ quan tuân thủ quy trình xây dựng văn bản QPPL; công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL. Giai đoạn 2021-2025, giao Phòng Tư pháp đã thẩm định văn bản QPPL của các cơ quan chuyên môn gửi đến Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các cơ quan chuyên môn¹¹. Hàng năm ban hành quyết định hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn huyện nhằm công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản, tạo thuận lợi trong việc áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

Kịp thời cụ thể hóa đầy đủ, đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là xây dựng, hoàn thiện các văn bản QPPL trong các lĩnh vực như: đất đai, tài nguyên, môi trường; thu hút đầu tư... UBND huyện đã tổ chức hội nghị triển khai văn bản pháp luật mới ban hành; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tổ chức các cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại các thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn huyện¹².

¹¹ Cụ thể năm 2022: 10 văn bản. Năm 2024: 02 văn bản. Năm 2025: 01 văn bản.

¹² Kết quả: Giai đoạn từ 2021-2025 tổ chức 321 cuộc với 26.380 người nghe.

Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022” trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm trong công tác tổ chức thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý của từng cơ quan, đơn vị, trong đó tập trung vào các lĩnh vực phức tạp, có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành, nổi cộm, gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh và cuộc sống của người dân như: Lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp lễ Tết, Lễ Hội xuân 02/02 âm lịch,...

1.2. Những tồn tại, hạn chế

Một số cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản QPPL còn một số sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày, nội dung chưa được sát thực với thực tiễn địa phương, mang tính chung chung do một số ít công chức làm công tác tham mưu ban hành văn bản QPPL chưa được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu, công việc kiêm nhiệm, chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu văn bản, quy định của các cấp để thực hiện tham mưu được tốt.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Kết quả đạt được

Xác định thực hiện cải cách TTHC là khâu then chốt, quan trọng trong công tác CCHC, Giai đoạn 2021 - 2025, hàng năm UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc triển khai về việc thực hiện công tác Kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC¹³ đến toàn thể cán bộ, công chức viên chức trong các cơ quan đơn vị, UBND xã, thị trấn quan tâm triển khai thực hiện, kiện toàn đội ngũ cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC.

a) Về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC:

- Hàng năm, UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá đơn giản hoá thủ tục hành chính theo quy định¹⁴ và đề xuất phương án đơn giản hóa, tập trung vào những lĩnh vực trên địa bàn huyện cho phù hợp. Sau khi tiến hành rà soát, đánh giá TTHC của các cơ quan, đơn vị, UBND huyện nhận thấy các

¹³ Kế hoạch số 1353/KH-UBND ngày 26/12/2020, về kiểm soát TTHC triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2021; Kế hoạch số 1921/KH-UBND ngày 31/12/2021, về kiểm soát TTHC triển khai cơ chế một cửa năm 2022; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 30/01/2023, về kiểm soát TTHC triển khai cơ chế một cửa năm 2023; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 12/01/2024, về kiểm soát TTHC năm 2024; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 25/01/2025, về kiểm soát TTHC năm 2025.

¹⁴ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều về kiểm soát thủ tục hành chính

TTHC đều thể hiện được tính cần thiết, hợp lý và hợp pháp của TTHC, không cần bổ sung, chỉnh sửa thêm và không có kiến nghị đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC. Một số TTHC từ trước đến nay trên địa bàn huyện, xã chưa phát sinh hồ sơ, nên cũng không đánh giá hết được tính phù hợp và hiệu quả đem lại... Qua quá trình rà soát về các yếu tố cấu thành, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết và các điều kiện thực hiện TTHC các phòng chuyên môn cấp huyện đề xuất phương án đơn giản hóa 15 TTHC, cấp xã 58 TTHC¹⁵.

- Tại bộ phận Một cửa cấp huyện, xã, thị trấn và các cơ quan, đều thực hiện đăng tải công khai, niêm yết bảng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân về quy định hành chính để đảm bảo quyền được phản ánh, kiến nghị của người dân khi thực hiện TTHC.

b) Kết quả công khai TTHC tại địa phương:

Thực hiện Thông tư số 02/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC, UBND huyện đã chỉ đạo Bộ phận một cửa cấp huyện và cấp xã thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai đầy đủ danh mục TTHC, các quy định, quy trình giải quyết TTHC các ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện và cấp xã tại Bộ phận một cửa các cấp và trên Trang Thông tin điện tử cấp huyện và cấp xã.

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương cập nhật và niêm yết danh mục TTHC mới sau khi bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung sau khi các Quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh trong các ngành và lĩnh vực được ban hành...

Phân công cơ quan chuyên môn kiểm soát chặt chẽ việc thực thi các TTHC đã được công bố, đảm bảo công khai, minh bạch và kỷ luật, kỷ cương nhà nước trong việc thực hiện TTHC.

Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 378 thủ tục¹⁶.

c) Việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có liên quan đến thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp:

+ Để tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo đôn đốc, hướng dẫn các

¹⁵ Báo cáo số 354/BC-UBND ngày 09/9/2021 về việc thực hiện rà soát, phân loại, kiểm đếm số lượng kết quả giải quyết TTHC là bản giấy còn hiệu lực; Báo cáo số 461/BC-UBND ngày 30/8/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022; Kế hoạch số 1826/KH-UBND ngày 11/11/2022 của UBND huyện Thạch An về việc rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN giai đoạn 2022 - 2025; Công văn số 1929/UBND-VP ngày 25/11/2022 Về việc hướng dẫn triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Thạch An; Báo cáo số 582/BC-UBND ngày 29/9/2023 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023; Báo cáo số 518/BC-UBND ngày 25/8/2024 về kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Thạch An.

¹⁶ Trong đó: Số TTHC cấp huyện: 265 thủ tục; Số TTHC cấp xã: 113 thủ tục.

cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định¹⁷.

+ Cấp huyện: Thực hiện văn bản chỉ đạo¹⁸, UBND huyện đã bố trí địa điểm Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại tầng 1 Bưu điện huyện nhằm thuận tiện cho việc thực hiện TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích; ban hành Quyết định kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo theo quy định; UBND huyện đã cử công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thực hiện tiếp nhận hồ sơ TTHC, đồng thời có văn bản hướng dẫn chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện theo quy định.

+ Cấp xã: 14/14 đơn vị đã kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả khi có sự thay đổi về nhân sự.

+ Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND huyện đã bố trí phòng làm việc (*diện tích khoảng 30 m²*) tại Bưu điện huyện Thạch An và các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” gồm: 01 điện thoại bàn, 01 máy tính, 01 máy in, 01 máy Scan, 01 ki-ốt tra cứu thông tin, bàn quầy giao dịch, ghế ngồi, ghế chờ... trang thiết bị cần thiết để giải quyết công việc tại các xã, thị trấn vẫn chưa được trang bị đầy đủ cụ thể: Chưa được trang bị đầy đủ máy vi tính, máy in, máy scan...; phòng làm việc mặc dù được xây mới nhưng do thiết kế chật hẹp nên không phù hợp với Bộ phận một cửa cấp xã.

- *Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của các cấp*: Trong kỳ báo cáo đã giải quyết 57.286/57.377 hồ sơ tiếp nhận, trong đó: Đã giải quyết đúng và trước hạn 57.078 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,48%; quá hạn 208 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 0,52%¹⁹.

¹⁷ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Nghị quyết số 131/NQ-CP, ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp tại các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện giải quyết TTHC; Kế hoạch số 859/KH-UBND ngày 06/7/2021 về triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Thạch An.

¹⁸ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các Thông tư, văn bản chỉ đạo có liên quan,

¹⁹ + Năm 2021: Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 23.870, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 23.838 (trực tuyến: 0; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 23.838); số từ kỳ trước chuyển qua: 32. Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 23.861; trong đó, giải quyết trước hạn: 7.242, đúng hạn: 16.543, quá hạn: 76. Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 09; trong đó, trong hạn: 09, quá hạn: 0.

+ Năm 2022: Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 15.788 (trực tuyến: 1.214; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 14.574); số từ kỳ trước chuyển qua: 9. Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 15.699; trong đó, giải quyết trước hạn: 152, đúng hạn: 15.488, quá hạn: 59. Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 98; trong đó, trong hạn: 98, quá hạn: 0

+ Năm 2023: Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 8.778, trong đó: trực tuyến: 6.791; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 1981; số từ kỳ trước chuyển qua: 6; Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 8.770; trong đó, giải quyết trước hạn: 8.365, đúng hạn: 349, quá hạn: 56; Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 8; trong đó, trong hạn: 7, quá hạn: 1

+ Năm 2024 Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là: 7.330 trong đó: Tiếp nhận trực tuyến: 7.285 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 37 hồ sơ; từ kỳ trước: 08 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 7.321 hồ

Việc xử lý hồ sơ trễ hạn của công dân trên hệ thống do một số CBCC bận công việc chuyên môn khác nên đã sơ suất quên xử lý trên hệ thống, trên thực tế hồ sơ đã được giải quyết và trả kết quả cho công dân, các đơn vị có phiếu xin lỗi và hẹn trả kết quả cho công dân. Chủ tịch UBND huyện nhắc nhở các CBCC nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, yêu cầu không được xảy ra việc để hồ sơ trễ hạn trên hệ thống.

d) Kết quả thực hiện lấy ý kiến đánh giá của người dân, tổ chức khi giải quyết TTHC; kết quả về mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về giải quyết TTHC

Cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC được đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên tại bộ phận một cửa các cấp hướng dẫn cách thực hiện đánh giá sự hài lòng; việc đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết hồ sơ TTHC được thực hiện thông qua ứng dụng quét mã QR. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện đã phát phiếu khảo sát và hướng dẫn thực hiện đánh giá, khảo sát qua ứng dụng quét mã QR đối với các thủ tục hành chính có phát sinh giao dịch của người dân.

e) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân về giải quyết TTHC

Thực hiện tiếp nhận và chuyển xử lý phản ánh về hành vi hành chính, quy định hành chính liên quan đến lĩnh vực trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ, người dân gửi đơn, qua số điện thoại đường dây nóng được niêm yết công khai tại bộ phận Một cửa các cấp. Các phản ánh tiếp nhận, xử lý được công khai trên Hệ thống; trường hợp gửi đơn trực tiếp thì gửi văn bản thông báo cho cá nhân, tổ chức có phản ánh hoặc đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện đảm bảo quy định.

2.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Mặt dù, UBND huyện thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh việc giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn của một số cơ quan, đơn vị trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. Tuy nhiên, việc giải quyết hồ sơ TTHC vẫn còn tình trạng để hồ sơ quá hạn, nhất là đối với hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai. Nguyên nhân: hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai phát sinh cùng thời điểm nhiều nên cơ quan, đơn vị chưa kịp thời giải quyết theo quy định; công tác phối hợp khi giải quyết hồ sơ TTHC lĩnh vực đất đai giữa các cơ quan, đơn vị liên quan còn chồng chéo, chưa có sự đồng bộ, thống nhất; lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự tập trung quyết liệt trong chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công chức giải quyết TTHC, một số công chức chưa thực sự nghiêm túc, tập trung trong giải quyết TTHC.

Việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích đã được tuyên truyền đến người dân nhưng kết quả thực hiện

sơ; trong đó, giải quyết trước và đúng hạn: 7.306 hồ sơ, quá hạn: 15 (01 hồ sơ kiểm tra hệ thống) hồ sơ. Số lượng hồ sơ đang giải quyết trong hạn: 09

+ Từ 05/12/2024 đến 31/3/2025 Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là: 1.643 trong đó: Tiếp nhận trực tuyến: 1.608 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 25 hồ sơ; từ kỳ trước: 10 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 1.635 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước và đúng hạn: 1.633 hồ sơ, quá hạn: 02 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đang giải quyết trong hạn: 08.

rất thấp do tâm lý còn e ngại muốn gửi hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp, sợ thất lạc giấy tờ gốc khi sử dụng dịch vụ trong thực hiện TTHC.

Trình độ tiếp nhận công nghệ thông tin của người dân chưa cao, đa phần người dân còn chưa thực sự quan tâm, tìm hiểu về dịch vụ công trực tuyến, chưa có đăng ký thanh toán trực tuyến tại ngân hàng... Do đó, phần lớn hồ sơ TTHC đều được công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC thuộc UBND huyện vừa hướng dẫn, giải thích, hỗ trợ giúp người dân nộp, nhận kết quả, thanh toán trực tuyến hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a) Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy của UBND, cơ quan chuyên môn cấp huyện:

- UBND huyện đã thực hiện tốt các quy định của Chính phủ về tổ chức bộ máy. Khi có những văn bản, Thông tư của các Bộ, ngành quy định mới về chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành văn bản²⁰ hướng dẫn xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện. Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện đã ban hành 13 VBQPPL về quy định chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của 12 cơ quan chuyên môn trực thuộc.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp; Trung tâm Văn hóa và Truyền thông; Trung tâm GDNN-GDTX; Ban Quản lý Dự án Đầu tư và Xây dựng huyện Thạch An đã hoàn thiện và ban hành quy định chức năng nhiệm vụ trong năm 2016 và 2019 đảm bảo đúng quy định.

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương:

+ Về tổ chức hành chính: Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, UBND huyện đã thực hiện giải thể 01 phòng chuyên môn²¹ và hợp nhất các cơ quan chuyên môn UBND huyện²². Kết quả đã giảm từ 13 phòng ban còn 10 phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện.

+ Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: Căn cứ Đề án số 12-ĐA/TU ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Tỉnh ủy Cao Bằng về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Ủy ban nhân dân huyện tiến hành sáp nhập 04 trường²³, tách 02 trường²⁴,

²⁰ Công văn số 442/UBND-NV, ngày 12/4/2022 về việc hướng dẫn xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, trong năm 2022

²¹ Năm 2022: ban hành Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 05/12/2022 về việc giải thể Phòng Y tế và chuyển chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế về Văn phòng HĐND&UBND huyện.

²² Năm 2025: ban hành Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 14/02/2025 về việc hợp nhất các cơ quan chuyên môn UBND huyện.

²³ Ủy ban nhân dân huyện tiến hành sáp nhập trường PTCS Thị Ngân và trường PTCS Vân Trinh để thành lập trường TH&THCS Vân Trinh; sáp nhập trường PTCS Danh Sỹ và trường PTCS Lê Lợi để thành lập trường TH&THCS Lê Lợi.

²⁴ Tách bậc mầm non từ trường PTCS Thị Ngân và trường PTCS Vân Trinh để thành lập Trường Mầm non Vân Trinh, tách bậc mầm non PTCS Danh Sỹ và trường PTCS Lê Lợi để thành lập Trường Mầm non Lê Lợi

tổ chức lại 01 trường²⁵, tiếp nhận và quản lý 01 trường²⁶ trên địa bàn. Hiện nay, số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc là: 36 đơn vị.

- Tình hình quản lý biên chế; thực hiện tinh giản biên chế của huyện:

Công tác quản lý và sử dụng biên chế được thực hiện theo quy định Luật Cán bộ công chức; Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành; chất lượng đội ngũ công chức, viên chức dần được nâng lên, cơ bản đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị. Hằng năm, căn cứ tổng số biên chế được UBND tỉnh giao, UBND huyện đã ban hành Quyết định giao biên chế hàng năm cho các cơ quan trực thuộc²⁷ và các đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức hội có tính chất đặc thù²⁸.

Về tinh giản biên chế: Hằng năm, việc thực hiện rà soát, tinh giản biên chế được phòng tham mưu thực hiện đảm bảo theo quy định. Căn cứ quyết định phê duyệt của UBND tỉnh, tham mưu cho UBND huyện giải quyết tinh giản biên chế cho 12 CBCCVC.

- Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc của tỉnh đảm bảo theo quy định, đi vào nề nếp, được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy trình.

b) Về phân cấp quản lý:

Các quy định về phân cấp quản lý nhà nước luôn được Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

c) Việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã:

Thực hiện Căn cứ Kế hoạch số 1029/KH-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng Thực hiện Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. UBND huyện đã ban hành công văn thực hiện các quy trình lấy ý kiến nhân dân đối với đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn và thực hiện báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến nhân dân, kết quả biểu quyết của HĐND các cấp liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Thạch An đảm bảo quy định.

²⁵ tổ chức lại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Quang Trọng để thành lập trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Quang Trọng

²⁶ Tiếp nhận và quản lý Trường Phổ thông dân tộc nội trú huyện Thạch An trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng về Ủy ban nhân dân huyện quản lý theo Quyết định số 1454/QĐ-UBND²⁶ ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý UBND huyện đã ban hành các Quyết định số 3656/QĐ-UBND²⁶ ngày 11/11/2022, Quyết định số 3657/QĐ-UBND²⁶, ngày 11/11/2022 và Quyết định số 3658/QĐ-UBND²⁶ ngày 11/11/2022.

²⁷ Năm 2021: 80 biên chế; Năm 2022: 82 biên chế; Năm 2023: 82 biên chế; Năm 2024: 80 biên chế; Năm 2025: 79 biên chế.

²⁸ Năm 2021: 660 biên chế; Năm 2022: 687 biên chế; Năm 2023: 701 biên chế; Năm 2024: 701 biên chế; Năm 2025: 701 biên chế.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Kết quả chủ yếu đã đạt được

Đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện. Thống kê số nhiệm vụ/chỉ tiêu, mục tiêu đã hoàn thành theo Nghị quyết 76/NQ-CP, Kế hoạch số 2439/KH-UBND và đánh giá cụ thể các nhiệm vụ sau:

a) Kết quả triển khai và thực hiện các nội dung về cải cách chế độ công vụ, công chức:

- Về cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm:

Hoàn thành 100% việc xây dựng Đề án và phê duyệt vị trí việc làm đối với công chức trong cơ quan hành chính cấp huyện; viên chức trong 35 đơn vị sự nghiệp công lập; 04 tổ chức hội, cán bộ công chức cấp xã để làm cơ sở cho việc quy hoạch, tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức hiệu quả trong thời gian tới. Thực hiện sắp xếp công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt (tính đến 31/3/2025): Biên chế hành chính 74/79 (93,7%); Sự nghiệp giáo dục 648/706 (91,8%); Sự nghiệp Văn hóa - Thể thao - Truyền hình 11/16 (68,75%); Kinh tế 12/13 (92,3%); Sự nghiệp khác 01/1 biên chế đạt 100%; UBND huyện phê duyệt danh sách hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập 12/12 người lao động; quyết định giao hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn nghiệp vụ, chuyên môn dùng chung theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP tại các cơ sở giáo dục thuộc UBND huyện năm học 2024-2025 48 hợp đồng.

- Việc thực hiện đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh: Việc tuyển dụng; thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo nguyên tắc cạnh tranh; chính sách thu hút người tài vào bộ máy hành chính; đổi mới công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

+ Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: Theo kế hoạch tuyển dụng của UBND tỉnh 08 công chức cấp xã xét tuyển thành công chức cấp huyện²⁹; tuyển mới 15 công chức cấp huyện³⁰, 28 viên chức³¹. Tổ chức tuyển dụng 04 công chức cấp xã không qua thi tuyển (Năm 2023); tuyển dụng mới 04 công chức cấp xã³². Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng và phê duyệt nhân sự kiện toàn người hoạt động không chuyên trách cho các xã, thị trấn đảm bảo quy định.

+ Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức viên chức: Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm 40³³ cán bộ quản lý cấp phòng và

²⁹ Năm 2021: 01 công chức; Năm 2022: 02 công chức; Năm 2023: 05 công chức.

³⁰ Năm 2022: 08 công chức; Năm 2023: 05 công chức; Năm 2024: 02 công chức.

³¹ Năm 2022: 21 viên chức; Năm 2023: 07 viên chức.

³² Năm 2023: 02 công chức; Năm 2024: 02 công chức.

³³ Năm 2021: Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm 15 cán bộ quản lý cấp phòng và tương đương; Năm 2023: Quyết định bổ nhiệm 04 công chức; Năm 2024: Bổ nhiệm mới 03 đ/c; tiếp nhận và bổ nhiệm 05 đ/c; điều động và bổ nhiệm: 01 đ/c.

tương đương; Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kéo dài thời gian bổ nhiệm 46 viên chức quản lý trường học³⁴ đảm bảo theo đúng quy định.

+ Thực hiện nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức đảm bảo theo quy định³⁵.

- Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Hàng năm xây dựng và ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng và ban hành báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Thạch An năm 2023 gửi Sở Nội vụ theo quy định. Trong giai đoạn 2021-2025, UBND huyện đã cử 1247 lượt cán bộ công chức tham gia tập huấn các lớp đào tạo bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ trong thực thi công vụ qua đó đã góp phần nâng cao trình độ, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức, từng bước đạt chuẩn theo yêu cầu chức danh lãnh đạo, quản lý, vị trí việc làm.

- Công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện hàng năm, đảm bảo công khai, khách quan, công bằng. Kết quả đánh giá, xếp loại là căn cứ để bố trí, sử dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của huyện đã được thực hiện trên phần mềm quản lý chung của tỉnh; 100% cán bộ, công chức, viên chức huyện đã được cập nhật đầy đủ thông tin trên hệ thống theo quy định, tạo thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý.

- Kết quả kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức: Công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC, kỷ luật, kỷ cương

³⁴ Năm 2021: Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 02 viên chức quản lý trường học; Năm 2022: Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian bổ nhiệm đối với 24 viên chức quản lý các trường học; Năm 2023: Điều động, bổ nhiệm và bổ nhiệm mới 11 viên chức lãnh đạo, quản lý trường học; Năm 2024: bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại 09 viên chức.

Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm 15 cán bộ quản lý cấp phòng và tương đương; Năm 2023: Quyết định bổ nhiệm 04 công chức; Năm 2024: Bổ nhiệm mới 03 đ/c; tiếp nhận và bổ nhiệm 05 đ/c; điều động và bổ nhiệm: 01 đ/c.

³⁵ Năm 2021, có 88 viên chức giáo viên thăng hạng, trong đó: 16 giáo viên mầm non hạng IV lên giáo viên hạng III; 20 giáo viên mầm non hạng III lên giáo viên mầm non hạng II; 14 giáo viên Tiểu học hạng III lên giáo viên Tiểu học hạng II; 15 giáo viên Tiểu học hạng IV lên Giáo viên Tiểu học hạng III và 23 giáo viên THCS hạng III lên Giáo viên THCS hạng II.

Năm 2022: 03 CCVC được bổ nhiệm ngạch chuyên viên chính, 01 công được bổ nhiệm ngạch chuyên viên.

Năm 2023: Đề nghị 10 viên chức ngạch Thư viện viên để xét thăng hạng viên chức. Hoàn thiện hồ sơ trình bổ nhiệm xếp lương đối với 04 viên chức chức danh nghề nghiệp Nhân viên thiết bị thí nghiệm. Trình Sở Nội vụ Quyết định bổ nhiệm, xếp lương đối với 188 viên chức Giáo viên THCS và giáo viên Tiểu học hạng II; trình Sở Nội vụ thẩm định, quyết định bổ nhiệm, xếp lương đối với 297 viên chức Giáo viên Mầm non hạng II, III và Giáo viên Tiểu học, Giáo viên THCS hạng III theo Thông tư số 01,02,03/2021/TT-BGDĐT và Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT đúng quy định.

Năm 2024: Bổ nhiệm 08/8 viên chức trực thuộc thăng hạng từ hạng IV lên hạng III ngạch Thư viện viên; trình Sở Nội vụ bổ nhiệm 10 người vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học và Giáo viên trung học cơ sở hạng II; bổ nhiệm 28 người vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, hạng III, giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở hạng III. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với 03 viên chức giáo viên hết thời gian tập sự. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 12 viên chức phù hợp với vị trí việc làm; bổ nhiệm vào ngạch công chức đối với 01 viên chức lãnh đạo quản lý, Đăng ký nhu cầu dự thi nâng ngạch công chức đối với 09 người, trình UBND tỉnh xét nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính đối với cán bộ lãnh đạo quản lý có thành tích trong hoạt động công vụ

hành chính và văn hóa công vụ đã được UBND huyện thực hiện kịp thời. Đa số cán bộ, công chức, viên chức đều chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính về trang phục, tác phong, lời nói phù hợp với quy chế văn hóa công sở; chấp hành tốt giờ giấc làm việc, không uống rượu bia trong giờ làm việc. Nội quy, quy chế làm việc được các cơ quan, đơn vị quan tâm sửa đổi, bổ sung. Nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, lễ lối, tác phong làm việc; qua đó nâng cao trách nhiệm trong thực thi văn hóa công vụ của đội ngũ CBCCVC. Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã thực hiện xử lý kỷ luật đối với 15 cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Về công chức cấp xã:

- Về công chức cấp xã: phòng đã tham mưu cho UBND huyện thực hiện quản lý, sử dụng biên chế đối với cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo quy định³⁶.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ công chức cấp xã ngày càng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm. Tính đến thời điểm 31/3/2025, tổng số cán bộ, công chức xã là 270. Trong đó:

+ Tổng số cán bộ là 141 người. Trình độ chuyên môn: Đại học sau đại học 74; Trung cấp hoặc Cao đẳng 65; Sơ cấp, chưa qua đào tạo 02.

+ Tổng số Công chức là 129 người. Trình độ chuyên môn: Đại học sau đại học 98; Trung cấp hoặc Cao đẳng 31.

4.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức không đồng đều, một số nơi còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Việc đánh giá cán bộ ở một số cơ quan, đơn vị chưa phản ánh đúng thực chất. Một số cán bộ, công chức vi phạm bị xử lý kỷ luật.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả chủ yếu đạt được:

a) Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách, cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Về thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan, đơn vị.

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT/BTCBNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

³⁶ Năm 2021: 282 biên chế; Từ năm 2022 đến 31/3/2025 Số lượng cán bộ, công chức cấp xã được quy định theo nghị định 34/2019/NĐ-CP là 278 người.

Căn cứ chỉ tiêu biên chế tỉnh giao, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND huyện tiến hành giao chỉ tiêu biên chế cho từng cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn, đồng thời giao khoán kinh phí thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước. Đến năm 2025, UBND huyện tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Kết quả có 24/24 cơ quan, đơn vị gồm: 10 phòng ban và 14 xã, thị trấn thực hiện chế độ tự chủ đạt 100% chỉ tiêu đề ra.

Hầu hết các cơ quan đã chủ động xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, tự quyết định, tự chịu trách nhiệm của đơn vị trong việc sử dụng kinh phí được giao hàng năm trên tinh thần tiết kiệm, đúng mục đích, chấp hành đúng chế độ, tiêu chuẩn định mức, chính sách của Nhà nước. Sắp xếp tổ chức bộ máy lao động một cách hợp lý, tinh gọn, đảm bảo hoàn thành chức năng nhiệm vụ được giao. Hàng năm, UBND huyện đều ban hành quyết định về chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí³⁷.

Trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, các cơ quan, ban ngành và UBND các xã, thị trấn đã thực hiện chính sách tài khoá chặt chẽ, triệt để tiết kiệm; làm tốt công tác rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi đảm bảo thực hiện đúng chế độ chính sách, đúng dự toán được duyệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công, nhất là các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, chi phí khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, công tác phí trong nước. Hàng năm, thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan, đơn vị.

Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập đã tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sự nghiệp công lập chủ động trong việc sử dụng kinh phí Nhà nước một cách hợp lý. Các đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai tài chính, tài sản trong việc quản lý sử dụng kinh phí và tài sản công

Đến tháng 04 năm 2025, toàn huyện có 36 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó: 33 đơn vị trường học, văn hóa 01 đơn vị; kinh tế 01 đơn vị; 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên.

³⁷ Năm 2021 Ban hành Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 29/01/2021; năm 2022 ban hành Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 28/02/2022; Năm 2023 ban hành quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 20/02/2023; Năm 2024 ban hành Quyết định số 75//QĐ-UBND ngày 15/3/2024; Năm 2025 ban hành Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 13/3/2025.

b) Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa:

UBND huyện đã triển khai có hiệu quả việc giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập; việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp đã góp phần tiết kiệm chi tiêu ngân sách, tăng thu nhập cho người lao động. UBND huyện đã thực hiện sắp xếp lại tổ chức, tinh giản bộ máy, giao tăng mức độ tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp hướng tới giảm bao cấp từ ngân sách. Việc chuyển dần cơ chế thu phí sang cơ chế giá dịch vụ theo lộ trình tính đủ chi phí vào giá và thực hiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thay cho việc phân bổ ngân sách theo yếu tố đầu vào đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được quan tâm triển khai thực hiện.

5.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Nguồn thu sự nghiệp trên địa bàn huyện thấp, chủ yếu ngân sách nhà nước cấp, đến các đơn vị sự nghiệp công lập khó chuyển sang cơ chế tự chủ.

Hiện nay, UBND huyện Thạch An chỉ có 01/36 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi hoạt động thường xuyên. Các đơn vị sự nghiệp công lập khác chưa vượt lên tự chủ tài chính ở mức độ cao hơn, tự chủ về tổ chức bộ máy, nhân sự dường như có rất ít sự thay đổi.

6. Về Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Kết quả chủ yếu đạt được

Để thực hiện tốt công tác xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số Phòng đã tham mưu xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước hằng năm.

- Đẩy mạnh việc sử dụng có hiệu quả các ứng dụng đã triển khai: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Trang thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Cở sở hạ tầng được qua tâm đầu tư, 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được kết nối Internet (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). Thường xuyên rà soát, mua sắm nâng cấp trang bị, máy tính, máy scan... đảm bảo ứng dụng nhu cầu công nghệ thông tin (CNTT) theo từng chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị.

- 100% Hệ thống thông tin báo cáo của huyện, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

- 100% Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Trên 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tỷ lệ văn bản trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử giữa các cơ quan nhà nước đạt trên 90% (trừ các văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được cấp tài khoản hộp thư điện tử công vụ đạt trên 90%.

- Thường xuyên chỉ đạo rà soát, chỉnh sửa, bổ sung đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức huyện, xã, thị trấn có tài khoản, các đơn vị và cá nhân lãnh đạo có chữ ký số để sử dụng hệ thống quản lý văn bản iOffice. 100% các văn bản được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng, thực hiện ký số trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice (trừ văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Duy trì, ổn định hệ thống phòng họp trực tuyến từ cấp huyện đến cấp xã, thị trấn trên địa bàn. Trang thông tin điện tử huyện được xây dựng, cung cấp thông tin đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo quy định của Nhà nước, Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, tích hợp các kênh thông tin hỗ trợ người dân và doanh nghiệp dễ dàng giao tiếp với cơ quan nhà nước thông qua môi trường điện tử.

- Phối hợp xây dựng các chương trình nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan; đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, an toàn thông tin cho người dân trên các phương tiện truyền thông. Năm 2024, Phối hợp xây dựng các chương trình nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan; đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, an toàn thông tin cho người dân trên các phương tiện truyền thông. Phối hợp với Sở Thông tin truyền thông tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng an toàn thông tin và lớp tập huấn quản trị xử lý phản ánh, kiến nghị trên nền tảng công dân số với học viên là cán bộ công chức phòng ban, công chức các xã, thị trấn.

- Đẩy mạnh triển khai các chương trình, kế hoạch về công tác chuyển đổi số. Hằng năm, tham mưu xây dựng kế hoạch chuyển đổi số qua đó xác định việc Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt, gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến VNPT- iGate được triển khai đến 100% phòng chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện ứng dụng trong công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính; các hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến VNPT- iGate toàn bộ quá trình tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết. Thường xuyên chỉ đạo công chức tham gia Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã chủ động hướng dẫn, hỗ trợ các cá

nhân, tổ chức đến thực hiện TTHC thực hiện thao tác nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng DVC.

- Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình. Hiện tại có tổng cộng 312 TTHC được cung cấp trên cổng DVCTT (trong đó: 234 TTHC cấp huyện, 78 TTHC cấp xã) với 190 TTHC trực tuyến toàn trình (trong đó: 149 TTHC cấp huyện, 41 TTHC cấp xã) và 122 TTHC trực tuyến một phần (trong đó: 85 TTHC cấp huyện, 37 TTHC cấp xã)

6.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

* Hạn chế:

- Việc ứng dụng CNTT của người dân còn hạn chế, nhiều người dân không có thiết bị máy tính, chưa có hòm thư điện tử nên gửi hồ sơ trực tuyến hoặc nhận sổ hóa còn gặp nhiều khó khăn.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện gửi nhận hồ sơ, nhận kết quả trực tuyến còn thấp, chưa đồng đều; việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích chưa cao; Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên địa bàn còn thấp do đó tỷ lệ thanh toán các khoản phí lệ phí phát sinh khi thực hiện TTHC chưa được cao. Một số người dân chưa được trang bị kỹ năng số cơ bản để thao tác, sử dụng ứng dụng, nền tảng số.

- Việc ứng dụng phần mềm một cửa trong giải quyết hồ sơ TTHC còn hạn chế, một số CBCCVC chưa sử dụng thành thạo các tính năng của phần mềm trong giải quyết hồ sơ TTHC.

* Nguyên nhân:

- Một số cơ quan, đơn vị còn lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung theo bộ tiêu chí đánh giá mức độ xây dựng chính quyền điện tử. Kinh phí dành cho đầu tư hạ tầng CNTT, ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, công tác chuyển đổi số chưa đáp ứng với nhu cầu thực tế.

- Công tác chỉ đạo, giám sát, đôn đốc triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử chưa đồng đều.

- Nhận thức của người dân và doanh nghiệp về dịch vụ công còn hạn chế; chậm thay đổi thói quen đến trực tiếp các cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính; còn e ngại mất an toàn thông tin khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, do đó tỷ lệ hồ sơ sử dụng dịch vụ công trực tuyến chưa cao.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRONG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Những kết quả tích cực đã đạt được

Trong những năm qua, công tác cải cách hành chính được UBND huyện quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện đạt được kết quả tích cực góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Chất lượng ban hành văn bản quy

phạm pháp luật ngày càng nâng cao. Thủ tục hành chính trên các lĩnh vực được rà soát, sửa đổi theo hướng đơn giản hóa, dễ hiểu, dễ thực hiện; từng bước loại bỏ những thủ tục không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân. Công tác tổ chức, sắp xếp bộ máy, cán bộ được thực hiện chặt chẽ hơn. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành chính. Công tác thanh tra, kiểm tra công vụ được tiến hành thường xuyên; kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên, góp phần nâng cao hiệu quả làm việc của cơ quan, đơn vị; kết quả cụ thể sau:

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của huyện ban hành đúng quy định của pháp luật. Các văn bản QPPL được ban hành đều hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với địa phương.

- UBND huyện đã giải quyết và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính đúng quy định, Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến (toàn trình và một phần) ngày càng cao, đạt 99,85%; Tình hình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC khi Tiếp nhận đạt từ 98% trở lên, Tỷ lệ hồ sơ TTHC thanh toán trực tuyến qua Cổng DVCQG toàn huyện đạt 68,4%. Thực hiện số hóa lưu kho dữ liệu tại huyện và các xã, thị trấn đạt 97,51% (số liệu tính đến năm 2024).

- 100% văn bản và hồ sơ công việc của cơ quan hành chính nhà nước (*trừ nội dung mật*) được thực hiện ký số, phát hành văn bản điện tử và xử lý trên môi trường điện tử;

- Đánh giá xếp loại hàng năm chỉ số CCHC của huyện ở mức độ Khá ngày càng được nâng lên và cải thiện đáng kể (Xếp hạng chỉ số CCHC của huyện so với các đơn vị khác trong tỉnh: Năm 2021 xếp thứ 5; năm 2022 xếp thứ 6; năm 2023 xếp thứ 9; năm 2024 xếp thứ 2/10 huyện thành phố).

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của một số lãnh đạo cơ quan, đơn vị còn hạn chế; chưa quan tâm đến công tác Cải cách hành chính, Cải cách thủ tục hành chính; Đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được củng cố nhưng vẫn còn một số cán bộ, công chức ý thức kỷ luật và chấp hành nhiệm vụ chưa cao.

- Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại một số cơ quan, đơn vị chưa tốt do vậy vẫn còn hồ sơ giải quyết trễ hạn, nhất là lĩnh vực đất đai,..

- Hồ sơ TTHC được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích đạt thấp, chưa có chuyển biến tích cực.

- Công tác cải cách tài chính công được quan tâm chỉ đạo thực hiện đạt nhiều kết quả, tuy nhiên việc thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước còn thấp, không đạt chỉ tiêu đề ra.

- Hạ tầng công nghệ thông tin của huyện, của xã còn hạn chế, chưa đảm bảo phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Nguyên nhân khách quan:

+ Các lĩnh vực của công tác CCHC khá rộng, thuộc chức năng, nhiệm vụ của nhiều cơ quan khác nhau; do vậy sự phối hợp không đồng bộ giữa các cơ quan đã làm ảnh hưởng đến công tác CCHC chung của toàn huyện;

+ Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức không đồng đều, một số nơi còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Công chức, viên chức một số cơ quan, đơn vị thay đổi do luân chuyển, điều động, tuyển dụng mới nên kinh nghiệm và tính chuyên nghiệp, chuyên sâu còn hạn chế.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức đối với công tác Cải cách hành chính; cơ quan có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chưa chủ động đề xuất, tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp đột phá trong công tác cải cách hành chính. Các kế hoạch triển khai còn chung chung, chưa cụ thể và chưa gắn với tình hình thực tiễn tại địa phương.

+ Việc phối hợp giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại một số cơ quan, đơn vị chưa tốt, tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hạn còn tồn tại, nhất là lĩnh vực đất đai,...

3. Những bài học kinh nghiệm trong thực hiện CCHC

Qua thực tiễn triển khai; UBND huyện rút ra một số bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính như sau:

Một là, người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước có vai trò rất quan trọng, quyết định sự thành công của quá trình CCHC. Vì vậy, người đứng đầu các cấp, các ngành cần tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính, phục vụ tốt nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

Hai là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến xã, thị trấn có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ và phong cách làm việc khoa học, sát thực tế, gần gũi người dân; từ đó sẽ nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại các cơ quan, đơn vị.

Ba là, bảo đảm sự đoàn kết thống nhất trong các cơ quan, đơn vị. Đề cao tinh thần trách nhiệm dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe và giải quyết kịp thời những vướng mắc, bức xúc trong Nhân dân, không để phát sinh khiếu kiện phức tạp.

Bốn là, nắm vững và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của từng cơ quan, đơn vị; kịp thời triển khai xây dựng thành chương trình, đề án, kế hoạch, giải pháp cụ thể để thực hiện. Xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu cần tập trung, chọn lọc, tránh dàn trải và phù hợp với khả năng của địa phương để thực hiện; kịp thời điều chỉnh những nội dung không phù hợp.

Phần thứ hai

ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Căn cứ vào kết quả giai đoạn 2021 - 2025; chủ trương, đường lối của Đảng, từ yêu cầu CCHC và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, UBND huyện đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần thiết mà địa phương phải triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030, đề nghị tập trung vào những nội dung sau:

Một là, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2030.

Hai là, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan chủ trì tham mưu trong công tác điều phối chung, tổng hợp, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC trên từng lĩnh vực.

Ba là, tiếp tục xây dựng và triển khai văn bản thực hiện các chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật trong đó tiếp tục đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng văn bản, áp dụng kỹ thuật tiến bộ trong soạn thảo, tham vấn ý kiến rộng rãi của Nhân dân, tổ chức và xã hội trong quá trình định hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Gắn với hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua ứng dụng CNTT và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, tổ chức chính trị- xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

Bốn là, nâng cao chất lượng công tác kiểm soát TTHC; kịp thời cập nhật, công khai Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn; công khai minh bạch TTHC bằng nhiều hình thức thiết thực và thích hợp để tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp nắm bắt kịp thời, dễ hiểu và dễ thực hiện. Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

Năm là, đẩy mạnh đổi mới, đa dạng công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, như tại các lớp tập huấn, các hội nghị trực tuyến; trên trang thông tin điện tử, trên hệ thống truyền thanh từ cấp huyện xuống các xã; trên các nền tảng mạng xã hội. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn về kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp, nhận thức và kỹ năng về chuyển đổi số của người dân, làm tiền đề cho phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Xây dựng đội ngũ CBCCVC chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu

hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

Sáu là, Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, tiếp tục giao thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn.

Bảy là, Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành từ huyện đến xã; đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục phát triển hạ tầng số, đầu tư, nâng cấp các thiết bị mạng, mua sắm các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu, hệ thống dịch vụ công, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác nội bộ của đơn vị. Tiếp tục phối hợp phát triển dữ liệu, tích hợp các cơ sở dữ liệu nền tảng dùng chung, kết nối, chia sẻ, khai thác trên phạm vi toàn huyện với cơ sở dữ liệu Quốc gia, Bộ, ngành, tỉnh. Tiếp tục đổi mới về tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Thường xuyên quan tâm công tác tập huấn về cải cách hành chính, kỹ năng giao tiếp giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao năng lực cán bộ làm công tác cải cách hành chính.

2. Đầu tư bổ sung, trang bị đồng bộ về hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo ổn định, làm cơ sở thực hiện đề án về xây dựng Chính phủ điện tử và các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước.

(Có biểu phụ lục kèm theo).

Trên đây là Báo cáo Tổng kết công tác Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 – 2030 của Ủy ban nhân dân huyện Thạch An./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Nông Thế Phúc